

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 51/2025/QĐCN-HGT

B, ngày 14 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Đào Thị H và anh Trần Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc Ly hôn của chị Đào Thị H.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/03/2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Đào Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Trần Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2025 và yêu cầu của các bên về việc yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 03 năm 2025 có đủ điều kiện tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 03 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Trần Thị Thu H1, sinh ngày 28/11/2009, Trần Thị Kiều A, sinh ngày 12/10/2012 cho chị Đào Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên. Giao con chung Trần Quốc Đ, sinh ngày 11/06/2019 cho anh Trần Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đào Thị H và anh Trần Văn T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- TAND huyện Bù Đăng;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Danh